

Số: 138 /BC-SKHCCN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết hoạt động khoa học và công nghệ Thành phố năm 2018**  
**và phương hướng nhiệm vụ năm 2019**

**Phần I**  
**NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT VỀ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2018**

**I. CÔNG TÁC THAM MƯU XÂY DỰNG CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH VỀ KH&CN**

Để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả “*Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học công nghệ (KH&CN) chủ yếu giai đoạn 2016 – 2020*”, Kế hoạch thực hiện “*Đề án tái cơ cấu ngành KH&CN đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng góp phần phát triển kinh tế*” và 05 Chương trình, Kế hoạch KH&CN trọng điểm giai đoạn 2016-2020, trong năm 2018, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành 14 văn bản để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể đã được xác định tại các chương trình, kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo (KHCCN&ĐMST) nhiệm kỳ 2015 – 2020, cụ thể như sau:

- Tham mưu 07 văn bản giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2019-2021 cho 07 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở KH&CN, kết quả phân loại tổ chức KH&CN của 07 đơn vị trực thuộc Sở gồm: 01 tổ chức do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên<sup>1</sup>, 02 tổ chức tự bảo đảm một phần chi thường xuyên<sup>2</sup>, 02 tổ chức tự bảo đảm chi thường xuyên<sup>3</sup>, 02 tổ chức tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư<sup>4</sup>.

- Tham mưu Quy chế phối hợp liên kết nguồn lực thông tin KH&CN nhằm phát triển, làm phong phú hệ thống nguồn lực thông tin KH&CN phục vụ hoạt động nghiên cứu phát triển và ĐMST của các nhà khoa học, cán bộ nghiên cứu - giảng dạy, sinh viên, học sinh, doanh nghiệp và cộng đồng nói chung và tạo điều kiện thuận lợi để người dùng tiếp cận, khai thác hiệu quả nguồn lực thông tin KH&CN trên địa bàn thành phố.

<sup>1</sup> Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Thành phố

<sup>2</sup> Viện Khoa học và Công nghệ tính toán, Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ

<sup>3</sup> Trung tâm Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý Thành phố; Trung tâm Ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ

<sup>4</sup> Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng Thành phố; Trung tâm Dịch vụ phân tích thí nghiệm Thành phố

- Tham mưu *Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản lý nhiệm vụ nghiên cứu KH&CN trên địa bàn thành phố*. Việc chỉnh sửa, bổ sung Quy chế nêu trên góp phần đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp mạnh và nâng cao trách nhiệm của cơ sở; phù hợp với tình hình thực tế trong quản lý hoạt động nghiên cứu KH&CN.

- Tham mưu *Kế hoạch triển khai ISO năm 2018* nhằm đẩy mạnh việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến, công bố HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 và việc triển khai ISO điện tử tại các cơ quan hành chính nhà nước; góp phần thúc đẩy tiến trình xây dựng chính phủ điện tử, hiện đại hóa nền hành chính Thành phố.

- Tham mưu *Quyết định Hội đồng quản lý Quỹ phát triển KH&CN Thành phố* để Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Thành phố sớm đi vào hoạt động ổn định.

- Tham mưu *Quyết định ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban điều hành về thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo giai đoạn 2018-2020* trên địa bàn Thành phố nhằm phát huy vai trò của khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong phát triển kinh tế - xã hội, tiến tới việc xây dựng thành phố là trung tâm nghiên cứu khoa học, trung tâm khởi nghiệp sáng tạo.

- Tham mưu *Kế hoạch tổ chức “Tuần lễ Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp thành phố Hồ Chí Minh năm 2018 - WHISE 2018”* nhằm tiếp tục thu hút các nguồn lực xã hội, tạo lập môi trường thuận lợi và tập hợp và truyền thông, góp phần thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trên địa bàn thành phố bắt nhịp với khu vực và thế giới; đưa Thành phố Hồ Chí Minh đi đầu trong phong trào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của cả nước.

Nhìn chung, các văn bản nêu trên đã góp phần tạo hành lang pháp lý để các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt hơn công tác quản lý nhà nước, đồng thời là các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư phát triển KH&CN, đổi mới sáng tạo, phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội của Thành phố.

## **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH TRONG ĐIỂM**

### **1. Hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ**

Nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và thúc đẩy phát triển tiềm lực KH&CN, trong năm 2018, Sở KH&CN đã tập trung triển khai các nội dung công việc sau:

#### **a) Về hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ**

Sở KH&CN đã xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức thực hiện 04 chương trình nghiên cứu KH&CN mục tiêu giai đoạn 2018-2020, tầm nhìn

2025<sup>5</sup>. Đồng thời, thành lập các Ban chủ nhiệm của 04 chương trình nghiên cứu KH&CN mục tiêu với thành phần có sự tham gia của các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế lớn trong từng lĩnh vực nghiên cứu, góp phần định hướng hoạt động nghiên cứu vào giải quyết yêu cầu đặt ra từ khu vực sản xuất, giải quyết các bài toán của doanh nghiệp; thúc đẩy mối liên kết giữa doanh nghiệp và nhà nghiên cứu; Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng tư vấn KH&CN và Tổ thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ KH&CN; Quy trình quản lý nhiệm vụ KH&CN thực hiện tại Sở KH&CN. Những kết quả đạt được trong công tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ năm 2018 như sau:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt 28 nhiệm vụ KH&CN<sup>6</sup>; Tổ chức triển khai thực hiện 105 nhiệm vụ mới, trong đó có 46 nhiệm vụ phục vụ 04 ngành công nghiệp chủ lực, 14 nhiệm vụ phục vụ 07 chương trình đột phá và quản lý phát triển đô thị Thành phố, 45 nhiệm vụ còn lại phục vụ cho lĩnh vực khoa học công nghệ tính toán và các lĩnh vực khác của Thành phố. Trong số các nhiệm vụ mới được triển khai, có 21 nhiệm vụ có sự phối hợp với doanh nghiệp với kinh phí đồng đầu tư từ doanh nghiệp là 12.687.480.147 đồng. Việc triển khai nhiệm vụ với sự đồng hành của doanh nghiệp dự kiến sẽ góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm và tỷ lệ ứng dụng, tiêu biểu như:

(1) "*Nghiên cứu thiết kế và chế tạo hệ thống súc rửa tự động bồn chôn ngầm, lắp đặt trên xe tải*" đã tạo ra Hệ thống súc rửa tự động bồn chôn ngầm, lắp đặt trên xe tải, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn trong nước của ngành xăng dầu, giá thành rẻ hơn 4 lần so với thiết bị nhập ngoại, dự kiến giá bán khoảng 2 – 2,5 tỷ đồng/1 thiết bị<sup>7</sup>. Nhiệm vụ đang được đề xuất phát triển thành dự án sản xuất thử nghiệm.

(2) "*Nghiên cứu thiết kế, chế tạo và triển khai thử nghiệm thiết bị điều khiển tiết giảm năng lượng cho hệ thống chiếu sáng dùng đèn cao áp*": Sản phẩm đã được triển khai lắp đặt thử nghiệm ở Quận 6 giúp tiết kiệm khoảng 40% tổng năng lượng cho chiếu sáng. Kết quả nghiên cứu là nền tảng cho Công ty TNHH Vilight phát triển và hoàn thiện sản phẩm kinh doanh chiến lược của đơn vị, giúp doanh nghiệp đạt doanh thu khoảng 22 tỷ đồng. Trong năm 2018, trên cơ sở các sản phẩm mang hàm lượng KH&CN cao, Công ty TNHH Vilight đã được Sở KH&CN cấp Giấy chứng nhận Doanh nghiệp KH&CN<sup>8</sup>.

(3) Nhiệm vụ "*Đánh giá tính an toàn và hiệu quả của stent xplosion (sản xuất tại Việt Nam) trong can thiệp động mạch vành: nghiên cứu đa trung tâm, tiến cứu theo dõi 12 tháng*" do công ty CP Nhà máy Thiết bị Y tế USM Healthcare chủ trì,

<sup>5</sup> 4 Chương trình mục tiêu, bao gồm: Nghiên cứu phát triển công nghệ sản xuất tế bào gốc trung mô nhằm phục vụ chăm sóc sức khỏe; Nghiên cứu công nghệ thông tin phục vụ Đô thị thông minh và Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ IV; Nghiên cứu thiết kế, sản xuất thử nghiệm vi mạch và sản xuất sản phẩm điện tử đầu cuối ứng dụng chip Việt và Chương trình Nghiên cứu chế tạo máy CNC và công nghệ 3D

<sup>6</sup> Tại Quyết định số 4494/QĐ-UBND và Quyết định số 4495/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2018, bao gồm: 22 nhiệm vụ thuộc lĩnh vực KH&CN, 03 nhiệm vụ thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn

<sup>7</sup> Đề tài đang được ứng dụng tại Công ty Cổ phần Petroleum Alfa

<sup>8</sup> Giấy chứng nhận Doanh nghiệp khoa học và công nghệ số 57/ĐK-DNKHCN ngày 05/7/2018

dự kiến kết quả nghiên cứu sẽ giúp cho những bệnh nhân khó khăn về kinh tế vẫn có khả năng được điều trị<sup>9</sup>.

(4) Nhiệm vụ “*Kết quả phẫu thuật nội soi có Robot hỗ trợ trong ung thư trực tràng và ung thư tuyến tiền liệt*” với kết quả dự kiến sẽ giúp giảm tải được nhiều nguồn nhân lực trong 1 ca phẫu thuật, giúp hỗ trợ chuyên môn cho bác sĩ ở các tuyến dưới nhằm giảm tải tình trạng quá tải tại các tuyến trên bệnh viện.

- Chú trọng công tác tổng kê ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, đào tạo, hoạch định chính sách, trong năm có 93 nhiệm vụ được nghiệm thu<sup>10</sup> với kết quả được ứng dụng đạt tỷ lệ 100%, tăng 1,13 lần so với năm 2017<sup>11</sup> (trong đó 48,39% được ứng dụng trực tiếp và 51,61% ứng dụng gián tiếp) (đạt 81% kế hoạch năm); có 77 bài báo nghiên cứu khoa học được đăng trên các tạp chí trong nước, 51 bài báo công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí quốc tế. Thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ đã góp phần đào tạo 05 tiến sỹ, 29 thạc sỹ.

- Triển khai kế hoạch phát triển 05 sản phẩm mang thương hiệu Việt Nam trọng điểm của Thành phố (sản phẩm mục tiêu) với một số kết quả đạt được như sau:

(1) Đã nghiệm thu sản phẩm Chip Cao tần thu tín hiệu truyền hình số mặt đất (thuộc Chương trình Nghiên cứu thiết kế, sản xuất thử nghiệm vi mạch và sản xuất sản phẩm điện tử đầu cuối ứng dụng chip Việt) do trường Đại học Bách Khoa chủ trì<sup>12</sup>. Chip có kích thước nhỏ gọn (7x7 mm<sup>2</sup>) được đóng gói theo chuẩn công nghiệp QFN-48 giúp thuận tiện trong việc lắp ráp và sử dụng trong các sản phẩm, thiết bị thu tín hiệu truyền hình số mặt đất DVB-T2. Chip chế tạo hoạt động ổn định trong nhiều điều kiện làm việc khác nhau, tương thích với các Chip thương mại trên thị trường, có khả năng thu và xử lý tín hiệu hình ảnh và âm thanh của truyền hình số mặt đất theo chuẩn DVB-T2. Kết quả thành công của nhiệm vụ và việc nắm bắt được công nghệ chế tạo vi mạch cao tần có ý nghĩa rất quan trọng, tạo ra nền tảng và sự lan tỏa lớn trong việc nghiên cứu và chế tạo ra các sản phẩm điện tử viễn thông mới có tính công nghệ và bảo mật cao mang lại nhiều lợi ích kinh tế và an ninh quốc phòng (như các sản phẩm trong các hệ thống viễn thông, thông tin quân sự, vệ tinh, định vị, Radar, điều khiển tên lửa);

(2) Ký hợp đồng triển khai nhiệm vụ “Công nghệ chế tạo hệ thống chiếu sáng công cộng thông minh sử dụng LED” do Trường Đại học Bách khoa phối hợp với Công ty Điện Quang nghiên cứu<sup>13</sup>. Kết quả dự kiến sẽ tạo ra hệ thống chiếu sáng công cộng thông minh và đồng bộ, giúp tiết kiệm năng lượng khoảng 40%;

<sup>9</sup>Giảm hơn 30% giá thành so với stent hiện nay nhưng hiệu quả tương đương

<sup>10</sup> Trong 93 nhiệm vụ được nghiệm thu có 50 nhiệm vụ phục vụ cho 04 ngành công nghiệp chủ lực, 14 nhiệm vụ phục vụ 07 chương trình đột phá và quản lý phát triển đô thị Thành phố

<sup>11</sup> Năm 2017 tỷ lệ ứng dụng đạt 88,24% (ứng dụng trực tiếp đạt 43,14%, ứng dụng gián tiếp đạt 45,10%)

<sup>12</sup>Tổng vốn đầu tư được ngân sách hỗ trợ là 9,850 tỷ đồng

<sup>13</sup>Kinh phí giai đoạn 1 là 13,4 tỷ đồng; ngân sách 10,5 tỷ đồng, doanh nghiệp 2,9 tỷ đồng; giai đoạn 2 ước kinh phí thực hiện là 25 tỷ đồng; ngân sách 3 tỷ đồng, doanh nghiệp 22 tỷ đồng

(3) Hoàn thiện quy trình tạo vật liệu nanocellulose có khả năng kết hợp với chiết xuất nhung hươu định hướng ứng dụng trong quá trình làm lành vết thương. Sản phẩm do công ty TNHH Thế giới Gen và Trung tâm R&D, Khu Công nghệ cao phối hợp thực hiện và đã được Sở Y tế cấp giấy phép lưu hành dưới dạng Gel điều trị vết thương. Doanh số thị trường năm 2018 ước đạt 10 tỷ đồng;

(4) Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất bột nanolycopen để ứng dụng vào sản xuất viên nang chống nắng. Sản phẩm do công ty TNHH Thế giới Gen và Trung tâm R&D, Khu Công nghệ cao phối hợp thực hiện và đã được Sở Y tế cấp giấy phép lưu hành.

(5) Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ MEMS trong việc chế tạo linh kiện cảm biến áp suất ứng dụng xây dựng các modul đo mực nước do Trung tâm R&D – Khu CNC, Công ty CP Phát triển Cơ điện tử MEMSTECH, Công ty CP TNHH MTV Thoát nước đô thị triển khai thực hiện giai đoạn 1. Sản phẩm là cảm biến đo mực nước và đang tiếp tục triển khai giai đoạn 2 để sản xuất thiết bị đo mực nước.

(6) Làm chủ quy trình công nghệ Bioreactor sản xuất rễ tóc Sâm Ngọc Linh (*Panax vietnamensis* Ha et Grushv.) và thương mại hóa sản phẩm do Trung tâm CNSH triển khai từ nguồn vốn của Bộ KH&CN<sup>14</sup>.

Ngoài ra, Sở KH&CN đã tổ chức tuyển chọn 14 nhiệm vụ KH&CN thuộc 03 Chương trình nghiên cứu KH&CN mục tiêu để ký kết hợp đồng triển khai trong năm 2019.

#### b) Phát triển tiềm lực KH&CN

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch hỗ trợ hình thành tổ chức KH&CN theo mô hình tiên tiến: Ký biên bản ghi nhớ hợp tác với 04 tổ chức tham gia Chương trình<sup>15</sup> hình thành tổ chức KH&CN theo mô hình tiên tiến và phối hợp với Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ thực hiện đánh giá hoạt động giai đoạn 2013-2017 của 04 tổ chức KH&CN đã ký kết (**đạt 100% kế hoạch năm**);

- Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN cho 33 doanh nghiệp (**đạt 94% kế hoạch năm**). Tính đến tháng 12 năm 2018, Thành phố có 146 doanh nghiệp, trong đó có 68 doanh nghiệp đăng ký chứng nhận doanh nghiệp KH&CN; 78 doanh nghiệp công nghệ thông tin và công nghệ cao đủ điều kiện đăng ký chứng nhận doanh nghiệp KH&CN).

- Tư vấn, hỗ trợ 122 doanh nghiệp thủ tục thành lập và sử dụng Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp, trong năm có 02 doanh nghiệp gửi hồ sơ thành lập Quỹ (**đạt 10% kế hoạch năm**), nâng tổng số số doanh nghiệp báo cáo thành lập Quỹ là 117 doanh nghiệp với tổng số tiền trích Quỹ hơn 2.605 tỷ đồng, số tiền chi sử dụng Quỹ hơn 803 tỷ đồng.

<sup>14</sup>Dự án FIRST

<sup>15</sup> (1) Trung tâm Dịch vụ Phân tích thí nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh; (2) Phòng thí nghiệm Trọng điểm Điều khiển số và Kỹ thuật hệ thống; (3) Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Thiết kế vi mạch; (4) Viện tế Bào gốc - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên

- Trong năm, Thành phố đã hỗ trợ 07 chuyên gia tham gia các khóa đào tạo tại Pháp, Nhật, Trung Quốc<sup>16</sup> theo Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực KH&CN (Đề án 2012) và 12 cán bộ quản lý KH&CN đi học tập kinh nghiệm, nghiên cứu chính sách, mô hình về thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo tại Israel. Các đơn vị trực thuộc Sở đã thực hiện đào tạo ngắn hạn cho 08 viên chức.

- Xây dựng được mạng lưới hợp tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ hỗ trợ 04 ngành công nghiệp trọng yếu: Tổ chức và hỗ trợ tổ chức 12 hội thảo khoa học<sup>17</sup> và xây dựng danh mục một số kết quả nghiên cứu có tiềm năng thương mại hóa để giới thiệu với cộng đồng khởi nghiệp – đổi mới sáng tạo.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu tiềm lực KH&CN: Xây dựng và số hóa cơ sở dữ liệu 135 phòng thí nghiệm có cung cấp dịch vụ thí nghiệm, 626 chuyên gia KH&CN cho 4 ngành công nghiệp chủ lực<sup>18</sup>, 275 tổ chức KH&CN, 57 Doanh nghiệp KH&CN (đạt 100% kế hoạch năm).

- Quản lý, cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN: Đã cấp giấy chứng nhận KH&CN cho 30 tổ chức KH&CN, trong đó 05 tổ chức KH&CN công lập với tổng số vốn đăng ký là 883,3 tỷ đồng và 25 tổ chức KH&CN ngoài công lập với tổng số vốn đăng ký là 133,9 tỷ đồng.

- Triển khai Đề án Liên kết nguồn lực thông tin KH&CN: Tham mưu ban hành Quy chế phối hợp liên kết nguồn lực thông tin KH&CN. Đến nay, Sở KH&CN đã tổ chức ký kết thỏa thuận hợp tác giữa Sở KH&CN và 12 viện trường, tiến hành khảo sát trực tiếp các đơn vị thành viên liên kết, phối hợp và cập nhật hơn 145.069 tài liệu thư mục, trong đó có hơn 15.308 tài liệu toàn văn trên hệ thống (đạt 100% kế hoạch năm).

## **2. Hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế**

Sở KH&CN tiếp tục thực hiện hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp (DN) nâng cao năng suất, chất lượng và đổi mới sáng tạo; Hỗ trợ hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo với kết quả như sau:

a) Hỗ trợ DN nâng cao năng suất chất lượng và đổi mới sáng tạo:

- Đào tạo về công cụ quản trị năng suất, chất lượng và ĐMST: Trong năm 2017, Chương trình đã đào tạo, bồi dưỡng, tư vấn về ĐMST, năng suất - chất lượng, quản lý năng lượng, quản trị tài sản trí tuệ cho hơn 3.142 DN (đạt 105% so với kế hoạch năm, đạt 71,3% chỉ tiêu nhiệm kỳ).

<sup>16</sup> Trong đó, có 03 chuyên gia được ngân sách hỗ trợ tham gia khóa đào tạo. Các nội dung đào tạo gồm: nghiên cứu các hợp chất polyphenol trong lá trà và trong các phân đoạn khác nhau của nước trà sau khi pha chế; Công nghệ Xử lý rác thải - Năng lượng; và Cầm biến biến dạng mới dựa trên công nghệ MEMS nhằm ứng dụng thử nghiệm trong hệ thống quan trắc sức khỏe cầu tại thành phố Hồ Chí Minh.

<sup>17</sup> Tập trung vào các nội dung như: phát triển Kỹ thuật Y Sinh ở Việt Nam, Hội nghị Quốc tế Công nghệ gia công, Công nghệ Vật liệu và Công nghệ cơ khí, Xây dựng thành phố thông minh tại Việt Nam, Gặp gỡ giữa doanh nghiệp với cộng đồng nghiên cứu.

<sup>18</sup> đặc biệt là cập nhật thông tin của các chuyên gia là thành viên các Ban chủ nhiệm Chương trình nghiên cứu khoa học và công nghệ mục tiêu

- Tư vấn nâng cao năng suất chất lượng và quản trị tài sản trí tuệ cho DN: Đã hỗ trợ tư vấn về năng suất chất lượng, sở hữu trí tuệ, đổi mới công nghệ, sử dụng Quỹ KH&CN, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, ĐMST,... cho hơn 759 DN (đạt 75,9% kế hoạch năm).

- Hỗ trợ nghiên cứu phát triển, đổi mới công nghệ và sản phẩm cho 81 dự án (đạt 67,50% kế hoạch năm) thuộc 04 ngành công nghiệp trọng yếu và quản lý năng lượng. Giai đoạn 2016-2018, đã hỗ trợ được 235 dự án<sup>19</sup> (đạt tỷ lệ 78% so với chỉ tiêu của giai đoạn 2016 – 2020<sup>20</sup>).

- Phối hợp thực hiện hỗ trợ đổi mới công nghệ cho 15 dự án (đạt 37,5% kế hoạch năm) thông qua Chương trình kích cầu đầu tư của Thành phố với tổng mức đầu tư gần 2.279 tỷ đồng, vốn vay được ngân sách hỗ trợ lãi suất gần 1.295 tỷ đồng. Giai đoạn 2016-2018, đã hỗ trợ được 65 dự án<sup>21</sup> (đạt tỷ lệ 33% so với chỉ tiêu nhiệm kỳ<sup>22</sup>).

b) Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo

- Hỗ trợ hạ tầng cơ sở vật chất cho hệ sinh thái khởi nghiệp và cộng đồng khởi nghiệp: Tiếp tục duy trì việc hỗ trợ phát triển cơ sở vật chất phục vụ hệ sinh thái khởi nghiệp thông qua các hoạt động như kết nối 24 tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST của cả nhà nước và tư nhân trên địa bàn thành phố với tổng diện tích mặt bằng khoảng 2.525m<sup>2</sup>; mở rộng và phát huy vai trò của Trung tâm ươm tạo khác; Hợp tác với các mô hình OpenLab của các doanh nghiệp; Tập trung thu hút các tổ chức hỗ trợ kinh doanh và tài chính quốc tế tham gia vào các hoạt động kết nối, tạo ra bước phát triển mạnh mẽ cho hoạt động hỗ trợ ươm tạo và ĐMST của Thành phố.

- Hỗ trợ hoạt động hệ sinh thái khởi nghiệp Thành phố:

+ Triển khai Kế hoạch hoạt động của 4 Hệ sinh thái khởi nghiệp, gồm: Kế hoạch tổ chức các hoạt động phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST ngành Công nghệ thông tin và Truyền thông (ICT) và Cơ khí; Kế hoạch tổ chức các hoạt động phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST ngành Chế biến Lương thực Thực phẩm và ngành Nhựa Cao su Hóa chất. Đến tháng 12 năm 2018, các kế hoạch nêu trên đã triển khai được 35 hoạt động để phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST, cụ thể: 17 hoạt động phát triển Hệ sinh thái chung<sup>23</sup>, 09 hoạt động phát triển Hệ

<sup>19</sup> Năm 2016: 35 DN; Năm 2017: 119 DN; Năm 2018: 81 DN

<sup>20</sup> Theo Quyết định 4181, chỉ tiêu của giai đoạn 2016 – 2020 là: “Hỗ trợ 300 dự án thực hiện sáng tạo, nghiên cứu phát triển, chuyển giao, đổi mới công nghệ và sản phẩm trên cơ sở có sự tham gia của doanh nghiệp cùng đầu tư thực hiện”

<sup>21</sup> Năm 2016: 15 dự án; Năm 2017: 35 dự án; Năm 2018: 15 dự án

<sup>22</sup> Theo Quyết định 4181, chỉ tiêu của giai đoạn 2016 – 2020 là: “Hỗ trợ 200 doanh nghiệp có dự án đầu tư thuộc các ngành trọng yếu được tham gia Chương trình vay kích cầu đầu tư của Thành phố để đổi mới công nghệ”

<sup>23</sup> Gồm: 02 Hội chợ triển lãm ; 02 Lớp tập huấn nâng cao năng lực cho 65 mentor mới; 04 lớp huấn luyện cho 50 dự án khởi nghiệp sáng tạo; 05 sự kiện kết nối “Innovation Night”; 01 Chương trình ươm tạo, tăng tốc khởi nghiệp ; 03 lớp hướng dẫn thuyết trình gọi vốn.

sinh thái Chế biến LTTP và Nhựa Cao su hóa chất<sup>24</sup>, 09 hoạt động để phát triển Hệ sinh thái ICT<sup>25</sup> (đạt 100% kế hoạch năm).

+ Hỗ trợ trực tiếp và gián tiếp cho 711 dự án khởi nghiệp (đạt 101,57% kế hoạch năm) thông qua các hoạt động: kết nối với nhà đầu tư, chuyên gia và tổ chức tư vấn; hỗ trợ tư vấn, đào tạo, tham gia trưng bày, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ, hỗ trợ không gian làm việc. Giai đoạn 2016-2018, đã hỗ trợ được 1.677 dự án<sup>26</sup> (đạt tỷ lệ 83,9% so với chỉ tiêu của nhiệm kỳ<sup>27</sup>).

+ Tiếp tục triển khai Chương trình Hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST (Speedup) nhằm hỗ trợ tài chính từ ngân sách cho các dự án khởi nghiệp ĐMST thông các cơ sở ương tạo doanh nghiệp: Trong năm đã thực hiện sơ tuyển 20/20 dự án mới đăng ký; Tổ chức xét duyệt 2 dự án, giám định 10 dự án và nghiệm thu 13 dự án của năm 2017.

- Đào tạo cộng đồng về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp: Đào tạo về đổi mới sáng tạo và KN cho 2.548 và 65 người cố vấn (Mentor); Xây dựng 95 giáo trình online và 54 video tài liệu đào tạo ĐMST và khởi nghiệp (đạt 316,67% kế hoạch năm); Đang phối hợp với Đại học Quốc gia thực hiện Xây dựng Bộ giáo trình ương tạo DN khởi nghiệp theo chuẩn quốc tế (của trường MIT).

- Thúc đẩy hoạt động truyền thông khởi nghiệp sáng tạo và xây dựng văn hoá khởi nghiệp thông qua các hoạt động như:

+ Tổ chức khoảng 108 sự kiện về KH-CN&ĐMST trong năm 2018, cụ thể như: tổ chức 16 sự kiện chào mừng ngày Khoa học và công nghệ Việt Nam 18/5; 31 sự kiện trong Tuần lễ ĐMST&KN thành phố Hồ Chí Minh (WHISE 2018)<sup>28</sup> thu hút hơn 4.000 khách tham dự<sup>29</sup>; Hỗ trợ 16 cuộc thi<sup>30</sup> thu hút được gần 2.000 dự án và ý tưởng tham gia. Trong đó, hơn 160 dự án đã được chọn để tiếp tục ương tạo hoặc tham gia các Chương trình hỗ trợ về khởi nghiệp sáng tạo; Tổ chức 45 sự kiện về triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế, kết nối cộng đồng và thị trường

<sup>24</sup> Gồm: 01 Chương trình sinh viên sáng tạo sản phẩm mới ngành chế biến LTTP với 70 sản phẩm tham gia đến từ 04 trường đại học ; 04 hoạt động liên kết thị trường ; 04 Hội thảo kết nối nhà đầu tư và thị trường trong và ngoài nước

<sup>25</sup> 01 sự kiện Vietnam Mobile Day ; 02 lớp đào tạo về lập trình di động trên nền tảng với Xamarin ; 01 Hội thảo về ứng dụng công nghệ mới Các kịch bản phát triển cho nền Kinh tế số của Việt Nam năm 2040 ; 05 buổi nói chuyện chuyên đề về khởi nghiệp dành cho sinh viên ngành ICT của 05 Trường Đại học .

<sup>26</sup> Năm 2016: 300 dự án; Năm 2017: 666 dự án; Năm 2018: 711 dự án

<sup>27</sup> Theo Quyết định 4181, chỉ tiêu của giai đoạn 2016 – 2020: “Hình thành các hệ sinh thái và cộng đồng khởi nghiệp đối với 4 ngành công nghiệp trọng điểm; hỗ trợ trực tiếp và gián tiếp 2.000 dự án khởi nghiệp sáng tạo thông qua các hoạt động tư vấn, đào tạo, kết nối, ương tạo v.v”

<sup>28</sup> Theo Kế hoạch số 3987/KH-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố

<sup>29</sup> Tiêu biểu như: 03 sự kiện triển lãm “Chợ công nghệ và thiết bị “Giải pháp môi trường phục vụ ngành y tế”, “Trẻ em Sáng tạo”; triển lãm sản phẩm, công nghệ của doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST ; Tổng kết và trao giải 06 cuộc thi về khởi nghiệp ĐMST ; 09 Hội thảo chuyên đề ; và một số sự kiện khác như: Trao 11 giải thưởng ĐMST và KN (ISTAR) ; Giới thiệu với cộng đồng các sản phẩm của 120 doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST, Tổng kết Hoạt động cộng đồng Kết nối sinh viên 2018 ; Phát động Cuộc thi “Tìm kiếm giải pháp, sản phẩm GIS Thành phố Hồ Chí Minh năm 2018”; Kết nối đầu tư cho các DN KN ĐMST; Tổ chức Chương trình Startup Show ,...

<sup>30</sup> Như: “Giải pháp IoT cho Thành phố Thông minh” , “ĐMST trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao” , Ý tưởng khởi nghiệp “Creative Idea Contest 2018” , “Ý tưởng Khởi nghiệp – Startup Wheel 2018” của Trung tâm hỗ trợ Thanh niên khởi nghiệp – BSSC; Khởi nghiệp ĐMST ngành Du lịch ...



để mở ra những cơ hội lớn cho cộng đồng<sup>31</sup>; Xây dựng mạng lưới gần 150 chuyên gia tư vấn, cố vấn khởi nghiệp ĐMST thuộc nhiều chuyên ngành khác nhau (đầu tư – tài chính 17%, tư vấn khởi nghiệp 18%, công nghệ - kỹ thuật – pháp lý 65%).

+ Thực hiện 5.027 tin, bài viết<sup>32</sup> giới thiệu về những giải pháp đổi mới sáng tạo, mô hình ứng dụng KH&CN, các câu chuyện khởi nghiệp điển hình của TP.HCM trên các phương tiện thông tin đại chúng.

### 3. Hoạt động phát triển thị trường KH&CN

Tiếp tục triển khai các hoạt động nhằm thúc đẩy phát triển thị trường KH&CN, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp trao đổi thông tin, kết nối cung cầu, đổi mới công nghệ thông qua các hoạt động như:

#### a) Hoạt động Sàn Giao dịch công nghệ TP HCM

- Cổng thông tin giao dịch công nghệ trực tuyến với phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh với vai trò kết nối doanh nghiệp với nhà cung cấp, các tổ chức tư vấn, tài chính, mạng lưới chuyên gia, cộng đồng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc tế. Năm 2018, hệ thống đã cập nhật **1.849** công nghệ và thiết bị (CN&TB) (**đạt 123% kế hoạch năm**), nâng tổng số CN&TB hiện có trên hệ thống là 4.717 CN&TB của 802 nhà cung ứng<sup>33</sup>; Số tổ chức, chuyên gia tư vấn tăng 314, nâng tổng số hiện nay là 1.095 (trong đó có 650 chuyên gia tư vấn); dự án tìm kiếm đổi mới tăng **105** dự án (**đạt 105% kế hoạch**) nâng tổng số hiện có 200 dự án; Trên trang Techport tiếng Anh giới thiệu **1.134** công nghệ có xuất xứ từ **28** quốc gia.

- Các kỳ Chợ công nghệ & thiết bị thường xuyên<sup>34</sup>, Chợ công nghệ & thiết bị đa ngành<sup>35</sup>, chuyên ngành<sup>36</sup> đã giới thiệu, trưng bày 706 CN&TB của 239 viện - trung tâm nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp trong và ngoài nước. Tổ

<sup>31</sup> Các sự kiện như: Diễn đàn kết nối startup Việt trong và ngoài nước; Hoạt động gặp gỡ, tiếp đón của Lãnh đạo thành phố trong khuôn khổ Chương trình Kết nối mạng lưới ĐMST Việt Nam; Sàn Giao dịch và Đầu tư Khởi nghiệp, Phiên chợ khởi nghiệp, Startup Open Day, Innovation Night, Startup Night.... Triển khai nhiều chương trình hợp tác quốc tế với Shinhanbank, Viện Công nghệ Massachusetts (MIT), Cơ quan Đổi mới sáng tạo Israel (IIA), New Zealand..., và những hoạt động kết nối với các quỹ đầu tư như IDG, Dragon Capital, Spring... để tạo ra những cơ hội lớn cho cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo Thành phố. Trung tâm Ứng dụng Tiên bộ KH&CN (Sihub) thuộc Sở KH&CN đã ký kết hợp tác với Hàn Quốc, Malaysia, Singapore, Đức, Đài Loan, Thái Lan để khởi động Chiến lược đưa startup Việt ra thế giới với tên gọi “Runway To The World”. Theo đó, trong năm 2018 đã có 06 nhóm khởi nghiệp sáng tạo đầu tiên được chọn đi Singapore, Malaysia để tham gia và tìm kiếm thị trường

<sup>32</sup> 1.905 tin/bài trên TC Khám phá; 2.273 bài trên 3 cổng thông tin Đổi mới sáng tạo, Sáng kiến và Khởi nghiệp; 849 tin/bài trên các phương tiện khác.

<sup>33</sup> Viện/ Trung tâm nghiên cứu 129; Trường Đại học: 11; Doanh nghiệp: 662

<sup>34</sup> Thường xuyên trưng bày giới thiệu, chào bán khoảng 206 CN&TB của 84 đơn vị thành viên.

<sup>35</sup> Hội chợ - Triển lãm giống và nông nghiệp công nghệ cao TP. HCM năm 2018; Triển lãm và Hội nghị khoa học công nghệ phát triển vùng Duyên hải Nam Trung bộ - Tây Nguyên năm 2018, Hội nghị giao ban vùng ĐBSCL lần thứ XXV năm 2018

<sup>36</sup> Techmart chuyên ngành: “Trồng trọt, bảo quản và chế biến rau, củ, quả” và “Giải pháp môi trường cho bệnh viện và phòng khám” giới thiệu 205 CN&TB của 85 đơn vị

chức 51 hội thảo giới thiệu, trình diễn công nghệ<sup>37</sup>, báo cáo phân tích xu hướng công nghệ<sup>38</sup> thu hút 1.347 khách tham dự<sup>39, 40</sup>.

Thông qua các hoạt động nêu trên, Sàn giao dịch công nghệ đã tiếp nhận 498 yêu cầu từ cá nhân, doanh nghiệp,..., trong đó cung cấp thông tin cho 416 yêu cầu; kết nối tư vấn chuyên gia 82 yêu cầu. Có 03 biên bản ghi nhớ, 07 hợp đồng chuyển giao công nghệ được ký kết trực tiếp và sau các sự kiện, tổng giá trị giao dịch công nghệ là 4,192 tỷ đồng.

b) Hình thành các tổ chức trung gian của thị trường KH&CN:

- Hỗ trợ hình thành 70 tổ chức trung gian của thị trường KH&CN (**đạt 233% kế hoạch năm**).

- Thực hiện 07 lớp đào tạo cho 286 học viên (**đạt 286% kế hoạch năm 2018**) để bồi dưỡng chuyên gia và hỗ trợ hình thành các tổ chức trung gian cho thị trường KH&CN, bao gồm:

+ 05 lớp cho 161 học viên về Tập huấn, phát triển kiến thức chung về thị trường KH&CN, Thẩm định giá công nghệ, Ươm tạo công nghệ và doanh nghiệp KH&CN, Tư vấn xây dựng hợp đồng chuyển giao công nghệ, Chuyển giao công nghệ.

+ 02 khóa đào tạo cho 125 chuyên gia Sở hữu trí tuệ (SHTT) để phát triển mạng lưới tổ chức trung gian cho thị trường KH&CN.

c) Thúc đẩy phát triển Tài sản trí tuệ (TSTT)

- Hướng dẫn 293 hồ sơ các loại của các tổ chức, cá nhân tìm hiểu thủ tục xác lập quyền và các thủ tục khác liên quan đến SHTT và hỗ trợ tra cứu thông tin và đánh giá khả năng bảo hộ khi nộp đơn đăng ký cho 340 nhãn hiệu (**đạt 157,5% kế hoạch năm**). Tính đến tháng 12 năm 2018 Thành phố có 14.657 đơn đăng ký<sup>41</sup>, trong đó số đơn đăng ký sáng chế là 229 đơn (**đạt 66,6% Kế hoạch năm**). Số văn được cấp trong năm là 3.110 văn bằng<sup>42</sup>. Hướng dẫn trên 20 đơn vị đăng ký sáng chế (**đạt 100% kế hoạch năm**).

- Hoàn thành xong nội dung đào tạo Quản trị viên TSTT gồm 15 mô đun với ba cấp độ khác nhau. Cấp độ Chuyên viên Tài sản trí tuệ: 50 học viên, cấp độ

<sup>37</sup>Tổ chức 15 hội thảo giới thiệu công nghệ thuộc 6 ngành công nghiệp trọng điểm của thành phố, thu hút 557 khách tham dự từ các doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học; livestream 10 hội thảo, thu hút 5.529 lượt xem, 15.881 lượt tiếp cận.

<sup>38</sup> “Xu hướng công nghệ cứu hộ hỏa hoạn nhà cao tầng”; “Xu hướng nghiên cứu và ứng dụng mạng lưới kết nối vạn vật (IoT) trong quan trắc chất lượng nước và không khí”; “Xu hướng nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (big data) và mạng lưới kết nối vạn vật (IoT) trong thành phố thông minh”; “Xu hướng ứng dụng vật liệu siêu cách nhiệt aerogel trong vật liệu xây dựng”; “Công nghệ in 3D - Hướng ứng dụng trong tương lai”; “Xu hướng nghiên cứu và ứng dụng polymer sinh học trong công nghiệp thực phẩm”; “Xu hướng công nghệ xúc rửa tự động bồn chứa công nghiệp”; “Xu hướng nghiên cứu, ứng dụng vật liệu hợp kim – hợp kim nhôm trong ngành vận tải”; “Xu hướng nghiên cứu và ứng dụng gốm và graphen trong sản xuất keo tản nhiệt”; “Xu hướng nghiên cứu và ứng dụng axit humic và rong tảo trong sản xuất hoạt chất kích thích sinh học”.

<sup>39</sup> Trong đó phát sóng trực tiếp (livestream) 28 hội thảo, thu hút sự theo dõi của 17.742 lượt xem, 50.792 lượt tiếp cận

<sup>40</sup>Số liệu tính đến ngày 20/12/2018

<sup>41</sup>Nhãn hiệu 13.729, kiểu dáng 696, sáng chế 208, Giải pháp hữu ích: 21

<sup>42</sup>Nhãn hiệu 2.597, kiểu dáng 345, sáng chế 42, giải pháp hữu ích: 27)

Trưởng bộ phận Tài sản trí tuệ: 53 học viên và cấp độ Giám đốc Tài sản trí tuệ: 50 học viên).

- Kết nối với 05 tổ chức cung ứng dịch vụ SHTT tham gia công tác điều tra hàng giả và hàng xâm phạm quyền SHTT<sup>43</sup> (**đạt 100% kế hoạch năm**).

**4. Kế hoạch hoạt động KH&CN ở cơ sở và Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN về nông nghiệp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2025.**

a) Kế hoạch hoạt động KH&CN ở cơ sở

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về KH&CN cấp cơ sở:

+ Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng quản lý nhà nước về KH&CN cho cán bộ phụ trách KH&CN tại quận, huyện: Tổ chức **05 khóa** tập huấn, đào tạo “Đổi mới sáng tạo dành cho cán bộ quản lý nhà nước” cho 135 cán bộ công chức của 5 quận, huyện: Bình Tân, Nhà Bè, Phú Nhuận, Quận 6, Quận 8 (**đạt 125% Kế hoạch năm**); Tổ chức khóa đào tạo nghiệp vụ Kiểm tra Nhà nước về Đo lường cho 34 cán bộ, công chức quận huyện; Tổ chức 03 hội thảo, hội nghị<sup>44</sup> tham quan chia sẻ kinh nghiệm về hoạt động thúc đẩy ứng dụng KH&CN ở cơ sở cho cán bộ công chức. Bên cạnh đó, quận huyện đã chủ động tổ chức số 262 lớp và tổ chức 44 hội nghị, hội thảo giới thiệu, tuyên truyền về hoạt động KH&CN cho các nhóm đối tượng là cán bộ quản lý cấp quận huyện, phường xã cơ sở, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và tổ chức 21 đợt tham quan học tập kinh nghiệm cho 1.391 cán bộ các phòng ban và nông dân trên địa bàn quận huyện.

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê về lĩnh vực KH&CN nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của địa bàn: **100%** quận huyện đều có cơ sở dữ liệu các đối tượng quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ (doanh nghiệp, cơ sở lĩnh vực kinh doanh, sản xuất: vàng, xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng, mũ bảo hiểm, đồ chơi trẻ em,...).

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về KH&CN: Sở KH&CN đã thực hiện **2.536 tin tức**, chuyên đề về hoạt động KH&CN ở cơ sở năm 2018 trên 3 chuyên trang<sup>45</sup> (**Đạt 169% Kế hoạch năm**). Tổ chức Cuộc thi sáng kiến cộng đồng, đã thu hút được 46 bài tham dự. Quận huyện đã đổi mới công tác tuyên truyền thông qua việc treo **1.118 băng rôn**, pa nô tuyên truyền, phổ biến **392.528 tờ bướm**, thông tin **284 tin tức** trên bản tin, website của quận và thông qua mạng xã hội,... nhằm nâng cao nhận thức của người dân, cơ sở, doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định pháp luật về KH&CN trong sản xuất – kinh doanh.

<sup>43</sup> (1) Công ty TNHH Tư vấn Aliatlegal; (2) Văn phòng Luật sư Phạm và Liên danh; (3) Công ty cổ phần Tư vấn S&B; (4) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự; (5) Công ty Luật TNHH Giải Pháp Việt.)

<sup>44</sup> Hội nghị giao ban công tác khoa học và công nghệ cấp quận huyện năm 2017 và triển khai công tác năm 2018; Hội thảo “Giới thiệu các mô hình đổi mới sáng tạo tại quận huyện” chào mừng ngày KH&CN VN ngày 18/5; Hội nghị giao ban công tác khoa học và công nghệ cấp quận huyện năm 2018 và triển khai công tác năm 2019.

<sup>45</sup> Đổi mới sáng tạo (1.170), Khởi nghiệp (820), Sáng kiến Cộng đồng (546)

- Đẩy mạnh ứng dụng KH&CN tại cơ quan, đơn vị

+ Mỗi quận, huyện, sở ngành có mô hình, công trình ứng dụng KH&CN: Các quận huyện đã phối hợp, triển khai **175 dự án, mô hình** ứng dụng KH&CN cho các phòng ban, đơn vị phục vụ công tác quản lý, nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của các cơ quan đơn vị nhà nước (**Đạt 243% Kế hoạch năm**).

+ Ghi nhận, thu thập và xây dựng cơ sở dữ liệu sáng kiến của các cơ quan, đơn vị: tổng hợp **8.108 sáng kiến** cấp cơ sở được công nhận (**Đạt 162% Kế hoạch năm**) và xây dựng bộ công cụ quản lý sáng kiến - chấm điểm hoạt động KH&CN&ĐMST cơ sở trực tuyến.

- Thúc đẩy ứng dụng KH&CN, hoạt động ĐMST trong doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân: quận huyện đã chủ động tổ chức **146 phong trào**, ngày hội tư vấn, cuộc thi,... về các hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp cho cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn quận huyện. Một số hoạt động nổi bật như:

+ Các quận huyện đã phối hợp, triển khai **132 dự án, mô hình** ứng dụng KH&CN cho tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã,... nâng cao hiệu quả hoạt động (**Đạt 183% Kế hoạch năm**).

+ Tổ chức **8 khóa** đào tạo về “Ứng dụng công nghệ mới trong nâng cao năng suất cho doanh nghiệp” và “Phương pháp tổ chức hoạt động đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp” cho 242 cán bộ, nhân viên của 196 doanh nghiệp trên địa bàn quận huyện (**Đạt 100% Kế hoạch năm 2018**).

+ Các quận huyện tổ chức được 110 hoạt động phong trào sáng tạo, ứng dụng tiến bộ KH&CN trong tầng lớp nhân dân nhằm thúc đẩy nâng cao chất lượng cuộc sống, phát triển sản xuất kinh doanh.

+ Hỗ trợ các hoạt động trong các trường học: Thành phố đã tổ chức đào tạo STEM cho 4.759 giáo viên và 18.269 học sinh; hình thành được 785 câu lạc bộ sáng tạo trong trường học; Tổ chức 879 hoạt động, cuộc thi về hoạt động đổi mới sáng tạo tại các trường trên địa bàn quận huyện. Trong đó, Sở đã tổ chức đào tạo STEM 314 giáo viên và 1.418 học sinh tại 170 trường trên địa bàn quận huyện<sup>46</sup> và tổ chức cuộc thi “Em vui sáng tạo – lần 3” với chủ đề: Trường học thông minh và thân thiện với trẻ em<sup>47</sup> (**đạt 100% Kế hoạch năm**).

b) Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN về nông nghiệp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2025

- Hỗ trợ chuyển giao **136** công nghệ mới, tiên tiến<sup>48</sup> cho các tổ chức, cá nhân

<sup>46</sup> 12 lớp cho giáo viên, 40 lớp cho học sinh

<sup>47</sup>Tổng cộng có: 102 bài đăng kí, từ hơn 60 trường của 17 quận huyện. Gồm 2 bảng thi: Bảng thi “Mô hình ứng dụng công nghệ”, có 40 bài đăng kí, đã lựa chọn được 12 bài đạt giải; Bảng thi “Mô hình kiến trúc”, có 62 bài đăng kí dự thi, đã chọn được 7 bài đạt giải

<sup>48</sup> Sở KH&CN: 02; Tổng Công ty NN Sài Gòn: 2; Sở NN&PTNT: 111; BQL Khu NN&CN: 19; Thành đoàn: 2.

nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn<sup>49</sup> (**Đạt 340% Kế hoạch năm**).

- Xây dựng 91 mô hình<sup>50</sup> ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN phục vụ nông nghiệp<sup>51</sup> (**Đạt 303,3% Kế hoạch năm**).

- Tổ chức các khóa đào tạo về ứng dụng tiến bộ KH&CN trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, chế biến, bảo quản, ... cho 917 cán bộ quản lý, kỹ thuật viên<sup>52</sup> và 6.248 nông dân<sup>53</sup>.

- Tổ chức 27 đợt đưa 433 cán bộ, hội viên, nông dân trực tiếp sản xuất đi nghiên cứu học tập kinh nghiệm các mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ sản xuất nông nghiệp hiện đại, đạt hiệu quả kinh tế cao tại tỉnh thành trong nước và nước ngoài<sup>54</sup>.

### III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KH&CN

#### 1. Về tổ chức bộ máy hoạt động KH&CN

Trong năm 2018, Sở KH&CN đã rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy hoạt động KH&CN, cụ thể:

- Hoàn thành và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Đề án sáp nhập Tạp chí Khám phá và Tạp chí Thế giới Vi tính; thành lập Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo Thành phố. Sắp xếp, bố trí nhân sự để đưa Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Thành phố đi vào hoạt động.

- Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Sở KH&CN đã rà soát và đề xuất việc sắp xếp các đơn vị trực thuộc theo hướng tinh gọn, giảm tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ.

<sup>49</sup> Ứng dụng hệ thống giám sát, cảnh báo tự động chất lượng nước và thiết bị lọc cơ học xử lý nước nuôi tôm tại Cần Giờ cho Hợp tác xã Hữu cơ Điền Phát, Quận Bình Tân; Nuôi tôm thẻ chân trắng (*Litopenaeus vannamei*) thâm canh hai giai đoạn trong hồ tròn lót bạt HDPE cho HTX Thuận Yên, huyện Cần Giờ, .....

<sup>50</sup>Sở KH&CN: 26; Tổng Công ty NN Sài Gòn: 6; Sở NN&PTNT: 34; BQL Khu NNCNC: 25.

<sup>51</sup> Một số mô hình tiêu biểu như: Quy trình kỹ thuật trồng cà chua bi (*Solanum lycopersicum* L.) nhóm sinh trưởng vô hạn trên giá thể trong nhà màng áp dụng hệ thống tưới nhỏ giọt; Quy trình nuôi trồng và sản xuất nấm Bào ngư; Quy trình tạo stroma Nhung trùng thảo; Quy trình thu hoạch, xử lý, đóng gói và bảo quản một số loại hoa cắt cành (Hoa lyly, hoa hồng, hoa cúc...); Quy trình thu hoạch, sơ chế, đóng gói, bảo quản và chế biến nấm rơm, nấm bào ngư; Quy trình nhân giống lan Hồ điệp bằng phương pháp nuôi cấy mô tế bào thực vật; Kỹ thuật sản xuất thức ăn thô xanh cho bò sữa và bò thịt; Mô hình nuôi heo con sau cai sữa trên đệm lót sinh học; Kỹ thuật chăn nuôi bê cái sữa làm giống; Ứng dụng phương pháp BLUP (Best Linear Unbiased Prediction) trong chọn lọc giống heo; Sản xuất giống cá cảnh biển *Pterapogon kauderni*;...

<sup>52</sup> Sở KH&CN: 50; Tổng Công ty NN Sài Gòn: 61; Sở NN&PTNT: 600; Sở Công thương: 200; BQL Khu NNCNC: 6

<sup>53</sup> Sở KH&CN: 950; Tổng Công ty NN Sài Gòn: 379; Sở NN&PTNT: 4.168; BQL Khu NNCNC: 751.

<sup>54</sup> Lâm Đồng; Bạc Liêu; Ninh Thuận; Ninh Thuận; Israel; Nhật Bản; Hàn Quốc; Bến Tre, Đồng Tháp; Sóc Trăng; Bình Dương, Đắk Nông; Bình Thuận; Đắk Nông, Cà Mau

## 2. Công tác quản lý tài chính

Thực hiện chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí trong việc chi tiêu: hội nghị, hội thảo, điện, nước, văn phòng phẩm, điện thoại...; thực hiện tiết kiệm biên chế theo quy định.

Thực hiện thanh tra 01 đơn vị trực thuộc Sở<sup>55</sup> và 05 đề tài, dự án sử dụng ngân sách nhà nước nhằm giám sát công tác quản lý tài chính, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những sai phạm (nếu có) tại các đơn vị sự nghiệp cũng như các cơ quan chủ trì thực hiện đề tài, dự án.

Thực hiện tốt dự toán kinh phí trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả đảm bảo tỷ lệ giải ngân trong năm ước đạt trên 90%.

## 3. Hoạt động cải cách thủ tục hành chính công

Trong năm 2018, Sở KH&CN tập trung triển khai các hoạt động sau:

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố Kế hoạch triển khai ISO năm 2018 và kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với TCVN 9001 trong các cơ quan hành chính thuộc Thành phố<sup>56</sup>; tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện tại các cơ quan, đơn vị để kịp thời nhắc nhở cũng như hướng dẫn cho các đơn vị để khắc phục những điểm chưa phù hợp và cải tiến hệ thống. Tính đến nay, 100% các cơ quan chuyên môn thuộc Thành phố và các Ủy ban nhân dân quận huyện đều đã thực hiện công bố HTQLCL phù hợp tiêu chuẩn ISO, trong đó có 322 xã phường thực hiện áp dụng HTQLCL (đạt 100%).

- Tham mưu trình và được Ủy ban nhân dân Thành phố công bố chuẩn hóa 03 thủ tục hành chính, nâng tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực KH&CN được chuẩn hóa lên 50/54 thủ tục.

- Đối với việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC: Sở KH&CN đã xây dựng và triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến cho tất cả các thủ tục liên quan đến lĩnh vực quản lý. Đến nay đã có 54/72 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được thực hiện ở cấp độ 3. Ngoài ra, Sở KH&CN đã thực hiện cắt giảm 10% thời gian giải quyết đối với 28 thủ tục hành chính, theo đó, người dân và doanh nghiệp có thể nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính sớm hơn thời gian quy định.

- Triển khai HTQLCL theo TCVN ISO 9001: 2015, qua đó kiểm soát các quy trình xử lý công việc, đặc biệt là các hồ sơ hành chính để đảm bảo đúng tiến độ và xác định trách nhiệm cá nhân ở từng giai đoạn xử lý; công bố HTQCL theo TCVN ISO 9001:2015 đối với 56 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

<sup>55</sup> Tạp chí Khám phá

<sup>56</sup> Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết số 1334/QĐ-UBND và Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2018

#### **4. Công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn-đo lường-chất lượng, quản lý công nghệ, an toàn bức xạ, sở hữu trí tuệ**

a) Công tác quản lý công nghệ: Cấp Giấy chứng nhận 05 Hợp đồng chuyển giao công nghệ<sup>57</sup>; Tổ chức 6 Hội đồng thẩm định công nghệ<sup>58</sup>; Góp ý về mặt công nghệ cho 35 dự án.

b) Công tác quản lý an toàn bức xạ (ATBX): Thẩm định cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế cho 261 cơ sở y tế<sup>59</sup>; Cấp 156 chứng chỉ nhân viên bức xạ; tổ chức 02 lớp tập huấn đào tạo ATBX cho 132 học viên đến từ các cơ sở bức xạ trên địa bàn Thành phố; Tổ chức lớp tập huấn ATBX<sup>60</sup> cho 53 học viên đến từ các cơ sở bức xạ trên địa bàn Thành phố; Phối hợp ứng phó sự cố nguồn phóng xạ tại cảng Cát Lái; Phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cho 2 đơn vị<sup>61</sup>.

#### **c) Hoạt động quản lý tiêu chuẩn-đo lường-chất lượng**

Hướng dẫn 85 doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở cho sản phẩm, hàng hoá và 90 doanh nghiệp công bố tiêu chuẩn áp dụng cho sản phẩm, hàng hóa; Đưa 2.267 tin cảnh báo từ WTO lên website TBT-HCM; Tiếp nhận và xử lý 111 hồ sơ yêu cầu Cấp mới giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ô xy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa; Giải quyết 18.201 hồ sơ kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ KH&CN.

#### **5. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

##### **a) Về công tác thanh tra, kiểm tra**

Thực hiện Kế hoạch số 2790/QĐ-SKH&CN ngày 07 tháng 12 năm 2017 về công tác thanh tra năm 2018, Sở đã triển khai công tác thanh tra, kiểm tra đối với 915 đơn vị gồm các tổ chức hoạt động về KH&CN, chuyển giao công nghệ, thực hiện nhiệm vụ KH&CN, về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu công nghiệp và an toàn bức xạ; tham gia phối hợp với các sở ngành liên quan gồm 86 đơn vị. Công tác thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện những thiếu sót, vi phạm hành chính của 277 tổ chức và đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền phạt là 599.978.740 đồng; đình chỉ hiệu lực của giấy chứng nhận hoạt động KH&CN trong 06 tháng của 09 đơn vị.

<sup>57</sup> (1) Công ty CP Sơn Dầu khí; (2) Công ty TNHH Juki Việt Nam; (3) Công ty TNHH Vina Foods Kyoei; (4) Tổng Công ty CP Bia rượu nước giải khát Sài Gòn; (5) Công ty CP KH&CN Nông nghiệp Anh Đào.

<sup>58</sup> (1) Dự án “Đầu tư lò đốt tầng sôi, đồng xử lý chất thải công nghiệp, kết hợp sinh hơi công suất 30 tấn hơi/giờ”; (2) Dự án “Đầu tư lắp đặt trang thiết bị dự phòng cho Nhà máy xử lý nước thải Bình Hưng”; (3) Dự án “Trạm xử lý nước thải tập trung cho các khu nhà thấp tầng tại Khu đô thị mới Đông Tăng Long phường Trường Thạnh, Quận 9”; (4) Dự án “Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt và phát điện trên 3.000 tấn/ngày tại TP.HCM - giai đoạn 1: 1.000 tấn/ngày”; (5) “Đầu tư xây dựng công trình Xây dựng hệ thống xử lý nước thải tại cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2, Huyện Củ Chi”; (6) “Nâng cấp, mở rộng hệ thống xử lý nước thải tại Bệnh viện bệnh Nhiệt đới”.

<sup>59</sup> Cấp mới 468 thiết bị, gia hạn 33 thiết bị, sửa đổi 18 thiết bị, cấp lại 01 thiết bị.

<sup>60</sup> Ngày 25 – 26/10/2018

<sup>61</sup> (1) Bệnh viện Quận Bình Tân; (2) Chi nhánh Công ty CP Bệnh viện Quốc tế Chấn thương Chỉnh hình Sài Gòn – Bệnh viện Saigon – ITO Phú Nhuận.

b) Về công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được Sở chú trọng thực hiện theo quy định, bố trí lịch tiếp công dân thường xuyên và lịch tiếp định kỳ của Giám đốc Sở. Tổng số đơn tiếp nhận trong năm 2018 gồm 03 đơn tố cáo (trong đó 01 đơn nặc danh và 02 đơn không thuộc thẩm quyền) và 16 đơn yêu cầu xử lý xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp, không có đơn khiếu nại. Các đơn đều được xử lý, giải quyết theo quy định.

## **6. Hoạt động thông tin, thống kê KH&CN**

- Triển khai thực hiện công tác thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin các nhiệm vụ KH&CN theo thông tư 14/2014/TT-BKHHCN: Trong năm 2018, tiếp nhận và cấp giấy chứng nhận cho **187** hồ sơ đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN; thu thập thông tin của **88** nhiệm vụ KH&CN đang tiến hành; **84** thông tin ứng dụng nhiệm vụ KH&CN. Thông tin được công bố và cập nhật hàng tuần trên Website của Sở và Trung tâm Thông tin theo quy định.

- Công tác thống kê KH&CN<sup>62</sup>: Hoàn tất chế độ báo cáo thống kê cơ sở và tổng hợp về KH&CN từ hơn **102** đơn vị cơ sở, phối hợp Cục Thông tin Quốc gia thực hiện các cuộc điều tra nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và điều tra nhận thức công chúng về KH&CN<sup>63</sup>; Tổ chức điều tra, khảo sát ý kiến về tình hình thương mại hóa kết quả nghiên cứu từ viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp KH&CN và 120 chuyên gia tại TP. HCM. Cập nhật 178 biểu ghi vào CSDL thống kê KH&CN.

- Vận hành và cập nhật thường xuyên cơ sở dữ liệu GIS<sup>64</sup> dùng chung của Thành phố trong các lĩnh vực hạ tầng đô thị, kinh tế, văn hoá, y tế, giáo dục, du lịch, tài nguyên môi trường,... và sẵn sàng cung cấp cho các sở ngành, quận huyện khi có yêu cầu; Xây dựng các công cụ tổng hợp, phân tích, thống kê số liệu không gian, nền tảng thu thập dữ liệu không gian, nền tảng hỗ trợ đăng ký ảnh nhằm cung cấp nhanh thông tin, so sánh giữa các tiêu chí theo không gian - thời gian và hỗ trợ trên thiết bị di động,...; Công bố nền tảng chia sẻ dữ liệu GIS (HCMGIS OpenData) mở và miễn phí cho cộng đồng, phục vụ đào tạo, nghiên cứu, thử nghiệm và các dự án mang tính cộng đồng. Hiện HCMGIS OpenData đã biên tập và chia sẻ 38 lớp dữ liệu GIS và 44 tài liệu với hàng ngàn lượt tải về từ người dùng,...

## **7. Hoạt động dịch vụ hành chính công**

Sở KH&CN thực hiện các hoạt động cung cấp các dịch vụ về thông tin, tư vấn, đào tạo, bồi dưỡng, phổ biến, ứng dụng tri thức KH&CN và kinh nghiệm thực

<sup>62</sup> Thực hiện các chế độ báo cáo thống kê cơ sở và tổng hợp về KH&CN theo thông tư 25/2015/TT-BKHHCN và thông tư 26/2015/TT-BKHHCN quy định

<sup>63</sup> Thu thập 460 phiếu điều tra

<sup>64</sup> Đã cập nhật xong chỉ tiêu thống kê 05 năm (từ 2013 đến 2017) của các lĩnh vực: Ngân sách nhà nước, đầu tư, doanh nghiệp và cơ sở kinh tế cá thể, công nghiệp, nông nghiệp, thương mại và du lịch, giao thông vận tải, chỉ số giá, dân số và lao động, giáo dục, y tế, văn hóa và thể thao, mức sống dân cư và an toàn xã hội, đất đai và khí hậu,...; Thu thập, cập nhật dữ liệu số nhà cho 600.000 căn nhà tại 07 quận huyện trên địa bàn thành phố, gồm: Quận 2, 9, 12, Tân Bình, Tân Phú, Thủ Đức và Củ Chi



tiên, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyển giao công nghệ. Kết quả năm 2018 như sau:

- Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn 105.352 phương tiện đo thuộc lĩnh vực khối lượng, dung tích, áp suất, độ dài, nhiệt, điện tim, điện não, công tơ điện, đồng hồ nước<sup>65</sup>.

- Tiếp nhận và xử lý 265 hồ sơ đề nghị cấp bản phân tích thành phần của sản phẩm (CoA)<sup>66</sup> cho các sản phẩm nông sản có nguồn gốc thực vật xuất khẩu sang Indonesia với 04 loại mặt hàng là: Trà, Tiêu, Gạo, Cà Phê. Tiếp tục hỗ trợ một số cơ quan như: Nafi, Cục Chăn nuôi, Cục An toàn vệ sinh thực phẩm... theo dõi kết quả sản phẩm trên thị trường (số hồ sơ xử lý tăng gấp 2,4 lần so với năm 2017)<sup>67</sup>.

- Công tác phục vụ thông tin: Tổ chức nhiều loại hình dịch vụ cung cấp thông tin phục vụ yêu cầu khách hàng như dịch vụ Hỏi- Đáp, Trọn gói, Mạng lưới thành viên và Bạn đọc trực tuyến. Năm 2018, dịch vụ Bạn đọc trực tuyến cấp mới 997 tài khoản, nâng tổng số lên 1.129 tài khoản. Tổng số khách hàng được phục vụ thông tin trong năm 2018 là 1.354 khách hàng với hơn 1.100 yêu cầu tìm kiếm thông tin KH&CN<sup>68</sup>.

## **8. Hoạt động hợp tác trong và ngoài nước**

### **a) Hoạt động liên kết, hợp tác trong nước**

Trong năm 2018, Sở KH&CN đã ký kết hợp tác với các địa phương, đơn vị: Bến tre, Sóc Trăng, Vũng Tàu, Bình Thuận, Bình Dương, Cục Công tác phía Nam, Hội Nông dân Thành phố,... tập trung vào các nội dung chính như hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; ươm tạo công nghệ cao và doanh nghiệp công nghệ cao; nghiên cứu ứng dụng khoa học và phát triển công nghệ, tiềm lực, thông tin khoa học và công nghệ, Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,...

### **b) Hợp tác quốc tế**

Cử công chức tham gia các đoàn công tác để làm việc, trao đổi với các nước như Israel, Hàn Quốc, Nhật Bản, Phần Lan,... liên quan đến hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao công nghệ. Trong năm 2018, đã cử 01 đoàn công tác tham dự khóa học tập kinh nghiệm, nghiên cứu chính sách, mô hình về hỗ trợ thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo tại Israel.

## **IV. HOẠT ĐỘNG PHONG TRÀO, ĐOÀN THỂ**

Các đoàn thể đã tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi, bám sát chương trình kế hoạch; nội dung và hình thức hoạt động đa dạng, có nhiều đổi mới, tiêu biểu như:

- Công đoàn Sở đã cử 219 lượt cán bộ công đoàn tham dự lớp tập huấn, tuyên truyền thời sự tình hình trong nước và quốc tế do Đảng ủy và Công đoàn cấp trên tổ chức; Tổ chức và nhiệt tình tham gia các phong trào xã hội vì cộng đồng như:

<sup>65</sup> Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

<sup>66</sup> Certificate Of Analysis

<sup>67</sup> Trung tâm Dịch vụ phân tích thí nghiệm.

<sup>68</sup> Trung tâm Thông tin KH&CN

tham gia công trình Thi đua yêu nước "KH&CN hỗ trợ Bộ đội Biên phòng", ủng hộ chương trình "Đồng hành cùng phụ nữ biên cương", tổ chức thành công chương trình hiến máu nhân đạo với chủ đề " Giọt Máu Nghĩa Tình" với 179 công đoàn viên tham gia, tổ chức thành công Hội thao Công đoàn Sở năm 2018, tham gia Hội diễn Văn nghệ năm 2018 do Công đoàn Viên chức phát động với chủ đề "Vươn tầm cao mới",...

- Đoàn Thanh niên Sở: tổ chức tốt công tác giáo dục, các phong trào hành động cách mạng phát huy thanh niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (Tham gia hội thi "Chung tay cải cách hành chính nhà nước" năm 2018 với chủ đề: "*Sáng tạo, thiết thực, hiệu quả*"; Tổ chức và tham gia thành công Chiến dịch tình nguyện Kỳ nghỉ hồng năm 2018, chương trình Vì sức khỏe cộng đồng tại xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu với sự tham gia phối hợp của 5 bệnh viện (Bệnh viện Nhân Dân Gia Định, Bệnh viện Truyền máu Huyết học, Bệnh viện Nguyễn Tri Phương, Bệnh viện Nguyễn Trãi, Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch), Triển khai Chủ nhật xanh: vệ sinh khuôn viên cơ quan và trồng lại cây, đồng hành, hỗ trợ đoàn viên, thanh niên trong học tập, nghiên cứu khoa học, làm chủ công nghệ, khởi nghiệp, lập nghiệp, phát triển kỹ năng thực hành xã hội, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần, thực hiện chương trình "Vì đàn em thân yêu"....

## **V. ĐÁNH GIÁ**

### **1. Kết quả đạt được**

Trong năm 2018, Sở KH&CN triển khai thực hiện đạt kết quả cao các chương trình, kế hoạch hoạt động KH&CN và các nhiệm vụ lãnh đạo thành phố giao, đang từng bước thúc đẩy gắn hoạt động R&D với hoạt động ĐMST và khởi nghiệp, hỗ trợ tích cực cho các hoạt động KH&CN, ĐMST của khu vực trường đại học và khu vực tư nhân, thúc đẩy cộng đồng các tổ chức KH&CN tham gia thực hiện các nhiệm vụ KH&CN của thành phố.

### **2. Khó khăn, tồn tại**

- Còn một số nhiệm vụ có hiệu quả chưa đạt yêu cầu đề ra. Công tác tổ chức đánh giá, thống kê KH&CN được quan tâm hơn nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước.

- Chưa hình thành được nhiều mối liên kết mạnh giữa viện – doanh nghiệp. Chưa hỗ trợ được các trường hình thành trung tâm nghiên cứu thương mại hóa, chuyển giao công nghệ mạnh. Chưa tập trung phối hợp với trường viện và doanh nghiệp để hỗ trợ phát triển một số sản phẩm tiềm năng.

- Chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong việc đổi mới công nghệ, sản phẩm chưa thật sự hiệu quả.

- Hoạt động nghiên cứu phát triển, quản trị tài sản trí tuệ, quản trị năng suất, chất lượng chưa được doanh nghiệp quan tâm đầu tư đúng mức để tạo ra công nghệ, thiết bị mới, quy trình quản lý hiệu quả để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa.

## **Phần II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KHHCN&ĐMST NĂM 2019**

#### **I. MỤC TIÊU**

Tăng tốc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát KHHCN&ĐMST của nhiệm kỳ 2016-2020 nhằm xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo TP.HCM vững mạnh, làm nền tảng phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ hội nhập sâu và phát triển.

#### **II. NHIỆM VỤ**

1. Tiếp tục hoàn thiện các chính sách hỗ trợ hoạt động nghiên cứu phát triển, thương mại hóa, chuyển giao công nghệ, khởi nghiệp sáng tạo, thiết kế từng nhóm theo hướng cụ thể hơn, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, phù hợp với tính chất của các hoạt động này.

2. Tiếp tục hoàn thiện nền tảng kết nối và hợp tác nhằm thúc đẩy hoạt động nghiên cứu phát triển và đổi mới sáng tạo.

3. Tập trung hỗ trợ xây dựng 4 môi liên kết chặt chẽ, bền vững (trường viện – doanh nghiệp – nhà nước), đặc biệt trong 4 ngành công nghiệp trọng điểm để làm nền tảng cho các hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong từng ngành.

4. Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ kết nối cung cầu và chuyển giao công nghệ.

5. Hoàn thiện hệ thống thống kê, đánh giá hoạt động KHHCN&ĐMST.

#### **III. GIẢI PHÁP**

##### **1. Hoàn thiện các chính sách hỗ trợ**

a) Hoàn thiện thiết kế các gói chính sách hỗ trợ hoạt động nghiên cứu phát triển đáp ứng các nhóm: (1) nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng; (2) đổi mới sản phẩm, công nghệ; (3) thương mại hóa (sản xuất thử nghiệm, thử nghiệm để hoàn thiện sản phẩm), (4) chuyển giao công nghệ.

b) Hoàn thiện thiết kế các gói chính sách hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo: (1) xây dựng phòng thí nghiệm mở, vườn ươm sáng tạo; (2) vận hành phòng thí nghiệm mở, vườn ươm sáng tạo; (3) Hỗ trợ xây dựng năng lực các thành phần hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; (4) Hỗ trợ hoạt động ươm tạo các dự án KNĐMST; (5) Hỗ trợ công ty KNĐMST trong giai đoạn tăng tốc; (6) Hỗ trợ các dự án ĐMST giải quyết vấn đề cộng đồng; (7) Hỗ trợ các dự án KNĐMST có hợp tác quốc tế; (8) Hỗ trợ hoạt động truyền thông – sự kiện thúc đẩy hoạt động ĐMST và KN; (9) Hỗ trợ nâng cao năng lực các thành phần hệ sinh thái, thông qua huấn luyện, kết nối các thành phần.

##### **2. Hoàn thiện nền tảng kết nối và hợp tác nhằm thúc đẩy hoạt động nghiên cứu phát triển và đổi mới sáng tạo**

a) Thiết lập nền tảng kết nối chia sẻ thông tin, chuyên gia, phòng thí nghiệm, các đề tài, dự án đang nghiên cứu, các yêu cầu nghiên cứu phát triển...

b) Truyền thông vận động các trường viện, doanh nghiệp, chuyên gia, cộng đồng tham gia kết nối chia sẻ.

### **3. Hỗ trợ xây dựng 4 môi liên kết trường viện – doanh nghiệp – nhà nước**

a) Vận động hình thành các liên kết trường viện – doanh nghiệp để hợp tác nghiên cứu phát triển.

b) Xây dựng quy chế hợp tác trong đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ....

c) Xây dựng chương trình nghiên cứu phát triển gắn với thương mại hóa hướng đến sản phẩm mục tiêu cụ thể.

d) Hỗ trợ nâng cao năng lực các trung tâm nghiên cứu phát triển mạnh theo mô hình tiên tiến.

e) Viện Nghiên cứu phát triển công nghệ tiên tiến Thành phố.

### **4. Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ kết nối cung cầu và chuyển giao công nghệ**

a) Phát triển bổ sung các chức năng của cổng thông tin Sàn Giao dịch công nghệ TechPort, triển khai thu thập cập nhật thông tin.

b) Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác kết nối cung cầu công nghệ tại Sàn giao dịch công nghệ: giới thiệu trình diễn công nghệ tại chỗ, techmart chuyên ngành,...

c) Triển khai thường xuyên hàng tuần các hoạt động giới thiệu chuyển giao công nghệ trực tuyến (live stream).

d) Hỗ trợ kết nối quốc tế chuyển giao một số công nghệ trọng điểm.

### **5. Hoàn thiện hệ thống thống kê, đánh giá hoạt động KH&CN&ĐMST**

a) Xây dựng hệ thống thu thập thông tin KH&CN&ĐMST.

b) Thực hiện báo cáo thống kê, phân tích đánh giá hoạt động KH&CN&ĐMST.

c) Xây dựng báo cáo thường niên hoạt động KH&CN&ĐMST.

### **6. Các giải pháp khác**

a) Tiếp tục triển khai tích cực các nhiệm vụ thường xuyên đã được Thành phố giao trong các chương trình KH&CN giai đoạn 2016-2020.

b) Tiếp tục thực hiện xây dựng các thủ tục hành chính trực tuyến cấp độ 3-4.

c) Triển khai vận động cộng đồng tham gia sử dụng các thủ tục hành chính trực tuyến.

d) Tổ chức thiết kế thống nhất, liên thông các cổng thông tin KH&CN&ĐMST, nâng cao chất lượng thông tin trên cổng thông tin đáp ứng nhu cầu thiết thực của cộng đồng.

e) Hỗ trợ triển khai đồng loạt ở cơ sở một số mô hình ứng dụng KH&CN&ĐMST có hiệu quả thiết thực.

g) Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông KHCN&ĐMST đi vào chiều sâu, tổ chức sự kiện ngày Khoa học – Công nghệ Việt Nam (18/5), Tuần lễ Đổi mới sáng tạo và Khởi nghiệp (WHISE) 2019, Giải thưởng Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp (I-Star) lần 2.

**Nơi nhận:**

- UBND TP;
- VPTU, BTGTU;
- Bộ KH&CN;
- Sở KH&ĐT;
- Lưu: VT, KHTC, T08.



**GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Việt Dũng*  
**Nguyễn Việt Dũng**





## Phụ lục

(Đính kèm Báo cáo số /BC-SKHCHN ngày 21 tháng 01 năm 2019 )

STT	Tên văn bản	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Các văn bản đã ban hành trong năm 2018</b>	
1	Quyết định 853/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2018 về thành lập Hội đồng quản lý Quỹ phát triển KH&CN Thành phố	
2	Quyết định số 1334/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2018 về Kế hoạch triển khai ISO năm 2018	
3	Quyết định 1511/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Quy chế phối hợp liên kết nguồn lực thông tin KH&CN	
4	Quyết định 2299/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 về việc ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban điều hành về thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	
5	Kế hoạch số 3987/KH-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2018 về tổ chức “Tuần lễ Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp thành phố Hồ Chí Minh năm 2018 - WHISE 2018”	
6	Quyết định số 4150/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2018 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2019-2021 đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Quỹ phát triển KH&CN Thành phố	
7	Quyết định số 4151/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2018 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2019-2021 đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Trung tâm Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý thành phố	
8	Quyết định số 4152/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2018 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2019-2021 đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng thành phố	
9	Quyết định số 4153/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2018 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2019-2021 đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Viện Khoa học và Công nghệ tính toán	
10	Quyết định số 4154/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2018 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2019-2021 đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN	

STT	Tên văn bản	Ghi chú
11	Quyết định số 4666/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2018 về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2019-2021 đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Trung tâm Dịch vụ phân tích thí nghiệm thành phố	
12	Quyết định số 4667/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2018 về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2019-2021 đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ.	
13	Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản lý nhiệm vụ nghiên cứu KH&CN trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố	
14	Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm về sửa đổi, bổ sung Khoản 8, Điều 6, Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2016	
<b>II</b>	<b>Các văn bản đang trình Ủy ban nhân dân Thành phố</b>	
1	Văn bản sửa đổi, bổ sung Danh mục các sản phẩm công nghệ cao được Thành phố ưu tiên đầu tư tại Công văn số 5406/UBND-CNN ngày 11 tháng 10 năm 2013	Đã trình tại Công văn số 2581/SKH-CN-QLCN ngày 13/11/2018
2	Đề án hình thành Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Thành phố	Đã trình tại Tờ trình 2832/TTr-SKH-CN ngày 07/12/2018